

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGHI XUÂN
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 109/2017/HNGĐ-ST
Ngày: 06/9/2017
V/v tranh chấp hôn nhân gia đình

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHI XUÂN, TỈNH HÀ TĨNH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hà Ngân

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Ngọc Hanh.

2. Bà Nguyễn Thị Hoa.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Phan Thị Ngọc Bích – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh.

Vào hồi 15 giờ 00 phút, ngày 06 tháng 9 năm 2017 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 99/2017/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 8 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2017/QĐXX-ST ngày 22 tháng 8 năm 2017 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Anh Nguyễn Anh Đ – Sinh năm 1993

Địa chỉ: Thôn L, xã X, huyện N, tỉnh Hà Tĩnh (Có mặt).

2. *Bị đơn:* Chị Đinh Thị T – Sinh năm 1996

Địa chỉ: Thôn L, xã X, huyện N, tỉnh Hà Tĩnh (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện xin ly hôn, bản tự khai của người xin ly hôn cũng như tại phiên tòa, nguyên đơn anh Nguyễn Anh Đ trình bày:

- Về tình cảm: Anh Nguyễn Anh Đ và chị Đinh Thị T đã đăng ký kết hôn với nhau ngày 16/11/2015 tại Ủy ban nhân dân xã X, huyện N, tỉnh Hà Tĩnh. Sau khi kết hôn hai vợ chồng về sống chung với bố mẹ anh Đ tại thôn L, xã X, huyện N, tỉnh Hà Tĩnh được hơn 01 năm thì xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống và vợ chồng ly thân từ tháng 6 năm 2017 cho đến nay. Nay anh Đ thấy tình cảm vợ chồng không còn nữa và xin được ly hôn với chị T.

- Về con chung: Vợ chồng không có con chung.

- Về tài sản chung: Vợ chồng không có tài sản chung và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về các khoản nợ: Vợ, chồng không vay nợ ai và ngược lại.

Sau khi thụ lý vụ án Tòa án nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh đã giao Thông báo thụ lý; Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận,

công khai chứng cứ và hòa giải cũng như tổng đạt Quyết định đưa vụ án ra xét xử cho chị Đinh Thị T nhưng chị T đã có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết vắng mặt đối với chị T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Anh Đ và chị Đinh Thị T kết hôn với nhau vào ngày 16/11/2015 trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã X, huyện N, tỉnh Hà Tĩnh nên đây là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, vợ chồng về sống chung với bố mẹ anh Đ tại thôn L, xã X, huyện N, tỉnh Hà Tĩnh. Tình cảm vợ chồng sau khi kết hôn bình thường cho đến tháng 6/2017 thì vợ chồng mâu thuẫn, chị T về nhà bố mẹ đẻ sống và vợ chồng ly thân từ đó cho đến nay. Vợ chồng anh Đ và chị T ly thân chưa lâu, tuy nhiên sau khi anh Đ làm đơn xin ly hôn chị T thì Tòa án đã giao Thông báo thụ lý; Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải để Tòa án hòa giải cho vợ chồng về đoàn tụ với nhau nhưng chị T đã có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết vắng mặt đối với chị T và đồng ý ly hôn với anh Đ do đó Tòa án không hòa giải được. Hội đồng xét xử xét thấy tình trạng hôn nhân mâu thuẫn đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được nên chấp nhận yêu cầu của anh Đ và cần áp dụng khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình xử cho anh Đ được ly hôn với chị T.

[2] Về con chung: Vợ chồng không có con chung.

[3] Về tài sản chung: Vợ chồng không có tài sản chung và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về các khoản nợ: Vợ chồng không vay nợ ai và cũng không cho ai vay nợ.

[5] Về án phí: Anh Đ phải chịu án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Xử cho anh Nguyễn Anh Đ được ly hôn với chị Đinh Thị T.

[2] Về án phí: Áp dụng khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự, điểm a khoản 1 Điều 24, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, Nghị quyết Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Anh Nguyễn Anh Đ phải nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn và được trừ vào số tiền tạm ứng án phí ly hôn đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0000487 ngày 03/8/2017 của

Chi cục thi hành án dân sự huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh. Anh Đ đã nộp đủ án phí ly hôn.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt nguyên đơn, vắng mặt bị đơn. Báo cho nguyên đơn biết có quyền kháng cáo lên Tòa án cấp trên trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Các bên đương sự;
- VKS Nghi Xuân;
- Tòa án tỉnh;
- Thi hành án dân sự;
- UBND xã X, huyện N, tỉnh Hà Tĩnh.
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SỞ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký, đóng dấu)

Nguyễn Hà Ngân